

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM BẢNG  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2023/HS-ST  
Ngày 22-9-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Nguyệt.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

Ông Nguyễn Bá Đoàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với:

**- Các bị cáo:**

1. Dương Văn K, sinh năm 1988, tại tỉnh Hà Nam; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Dương Tiến B và bà Đỗ Thị T; vợ: Phạm Thị Ngọc T; con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 09/7/2023 đến ngày 13/7/2023; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2. Dương Văn T, sinh năm 1982, tại tỉnh Hà Nam; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Dương Văn C và bà Kiều Thị T; vợ: Trương Thị L; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 09/7/2023 đến ngày 13/7/2023; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

3. Dương Văn B, sinh năm 1971, tại tỉnh Hà Nam; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Dương Văn D (đã chết) và bà Dương Thị P (Đã chết); vợ: Dương Thị T; con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 09/7/2023 đến ngày 13/7/2023; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

4. Hồ Văn T, sinh năm 1990, tại tỉnh Hà Nam; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Văn T1 và bà Dương Thị L; vợ: Phạm Thị Lệ H; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 09/7/2023 đến ngày 13/7/2023; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

5. Dương Văn H, sinh năm 1976, tên gọi khác Dương Văn T, tại tỉnh Hà Nam; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Dương Văn N và bà Dương Thị X; vợ: Ma Thị Y; con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 10/7/2023 đến ngày 13/7/2023; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 09/7/2023, Dương Văn K, Dương Văn T, Dương Văn B, Hồ Văn T, Dương Văn H ngồi chơi uống nước tại nhà của Dương Văn H ở thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam thì K nói: “Làm tí chẵn cho vui”. T, B, T1 đồng ý, K lấy một bộ bài chẵn và 01 chiếc đĩa sứ ở dưới bàn uống nước rồi cùng T, B, T1 đi vào phòng ăn nhà H, ngồi lên chiếu nhựa trải sẵn ở đó đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Chẵn”. Quá trình đánh bạc các đối tượng thống nhất chơi như sau: Dùng 1 bộ bài chẵn gồm 100 quân bài, có các hàng “Nhị”, “Tam”, “Tứ”, “Ngũ”, “Lục”, “Thất”, “Bát”, “Cửu”, mỗi hàng gồm có 04 quân gồm các lạo bài “Vạn”, “Văn”, “Sách” và 04 quân “Chi”. Khi chơi, bài được chia làm 5 phần, mỗi phần 19 quân, còn lại 5 quân thừa. Người chia lấy 5 quân thừa này cho vào 1 phần bài bất kỳ để làm “Nọc” và đặt lên đĩa ở giữa. Người thắng ván trước được quyền bốc cái lấy 01 quân ở “Nọc” ngửa lên và cho vào một trong bốn phần bài còn lại, phần bài đó thuộc về ai thì người đó có quyền đánh trước trong ván đó, người tiếp theo sẽ được hoặc bốc bài dưới “Nọc” để đánh tiếp đến khi có người “Ù”. Mỗi người chơi có 01 “Cửa chi” để bốc bài từ “Nọc” vào và đánh bài, được quyền ưu tiên “Ăn” hoặc nhường quân bài đã bốc lên cho người tiếp theo hoặc “Ù” tại cửa này. Người chơi “Ù” khi có bài trên tay kết hợp với 01 quân bài bốc dưới “Nọc” được đủ ít nhất 06 “Chẵn” và các quân còn lại hợp thành các “Cạ”. Các đối tượng quy ước mức chơi “Xuông 2 dịch 1”, nghĩa là “Ù xuông” thì được của những người còn

lại 20.000đồng/người. Trong quá trình chơi, tất cả thống nhất nếu bài có “Cước” thì được thêm 10.000đồng/cước/người, ai “Ừ” có “Bạc thủ chì” hoặc “Tám đỏ” hoặc “Bạch định” thì bỏ ra 20.000đồng cho cho H để phục vụ đun nước quyết dọn. Khi các đối tượng vào phòng ăn ngồi đánh bạc, Dương Văn H cũng ngồi vào xem khoảng 10 phút thì đi ngủ, còn K, T, B, T1 tiếp tục đánh bạc với cách thức như nêu trên đến 22 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Kim Bảng phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên chiếu bạc 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài, một mặt có các dòng kẻ ka rô màu đỏ trắng; 01 chiếc đĩa sứ đường kính 17cm. Thu ngay tại vị trí các đối tượng đánh bạc: Dương Văn K số tiền 1.080.000đồng; Dương Văn T số tiền 450.000đồng; Dương Văn B số tiền 3.550.000đồng; Hồ Văn T số tiền 1.020.000đồng. Thu trên nền nhà nơi các đối tượng ngồi đánh bạc 100.000đồng; 01 chiếu nhựa KT (1,6x1,8)m.

Tổng số tiền các đối tượng khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc là 6.200.000đồng.

Cáo trạng số 81/CT-VKS-KB ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố các bị cáo Dương Văn K, Dương Văn T, Dương Văn B, Hồ Văn T, Dương Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 50; điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (khoản 2 Điều 51 BLHS áp dụng đối với bị cáo B, H); Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

- + Bị cáo Dương Văn K từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- + Bị cáo Dương Văn T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- + Bị cáo Dương Văn B từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- + Bị cáo Hồ Văn T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- + Bị cáo Dương Văn H từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 100 quân bài chắn, đã qua sử dụng, một mặt có dòng kẻ ka rô màu đỏ trắng; 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 17cm; 01 chiếu nhựa kích thước (1,6x1,8)m. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.200.000đồng. Các bị cáo, nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, không ai tranh luận gì. Các bị cáo cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 09/7/2023, tại nhà ở của Dương Văn H ở thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam. Dương Văn H đã để cho Dương Văn K, Dương Văn T, Dương Văn B, Hồ Văn T thực hiện hành vi đánh bạc được, thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Chắn” với tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 6.200.000đồng, đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Kim Bảng phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi đó của các bị cáo Dương Văn K, Dương Văn T, Dương Văn B, Hồ Văn T, Dương Văn H đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn trật tự công cộng. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ hành vi dùng bộ bài 100 quân chơi dưới hình thức chơi “Chắn” được, thua bằng tiền với tổng số tiền 6.200.000đồng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử nghiêm minh để giáo dục các bị cáo nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, nhằm đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội.

[4] Xét vai trò các bị cáo trong vụ án thấy, bị cáo Dương Văn K là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ và trực tiếp đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất, tiếp đến bị cáo Dương Văn T, Dương Văn B, Hồ Văn T giữ vai trò thứ hai, bị cáo Dương Văn H cho các đối tượng đánh bạc tại chỗ ở của mình, dùng bộ bài chắn, đĩa sứ nhà mình làm dụng cụ đánh bạc nên giữ vai trò thứ ba.

[5] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo đều nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Dương Văn B có bố mẹ đẻ được tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến; bị cáo Dương Văn H đã có thời gian tham gia trong quân đội và có bố mẹ đẻ được tặng thưởng Huân chương nên

bị cáo B, H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo đều là lao động tự do, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Gồm 100 quân bài chắn, đã qua sử dụng; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 chiếc nhựa KT (1,6 x 1,8) m là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 6.200.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về hình sự:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 47; Điều 50; điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Khoản 2 Điều 51 BLHS áp dụng cho bị cáo Bang, Hiệp); Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Khoản 1, điểm a điểm b khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Dương Văn K, Dương Văn T, Dương Văn B, Hồ Văn T, Dương Văn H phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt:

+ Bị cáo Dương Văn K 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Dương Văn T 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Dương Văn B 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Hồ Văn T 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Dương Văn H 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Dương Văn K, Dương Văn T, Dương Văn B, Hồ Văn T, Dương Văn H cho UBND xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo

quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 100 quân bài chắn, đã qua sử dụng, một mặt có dòng kẻ ka rô màu đỏ trắng; 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 17cm; 01 chiếc nhựa kích thước (1,6x1,8)m. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.200.000đồng. (Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, ủy nhiệm chỉ ngày 31/3/2023).

3. Án phí: Bị cáo Dương Văn K Dương Văn T, Dương Văn B, Hồ Văn T, Dương Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị Nguyệt**

